

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 364/2026/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 8 - 2026

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền

Bà Ngô Hồng Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Tuyền là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau.

Ngày 17 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 568/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2026 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 424/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Ái M, sinh năm 1980; CCCD số: 079180001343; địa chỉ cư trú: Số B N, khu phố A, phường B, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc L, sinh năm 1982; CCCD số: 096082002558; địa chỉ cư trú: Ấp C xã L, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Trần Ái M trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị Trần Ái M và anh Nguyễn Quốc L tự nguyện kết hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang (nay là Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh An Giang). Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ năm 2023. Nay chị M xin ly hôn anh L.

- Về con chung: Nguyễn Hữu Đ (nam), sinh ngày 20/4/2018. Khi ly hôn chị M yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Chị M xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn anh Nguyễn Quốc L trình bày:* Vào ngày 23/7/2026 anh L có nhận giấy

triệu tập của Toà án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau triệu tập tham gia phiên toà sơ thẩm ngày 04/8/2026, anh L1 xin tạm hoãn đến ngày 20/9/2026 vì đang công tác ngoài hải đảo xa, do ảnh hưởng của thời tiết mưa bão không có tàu thuyền về đất liền được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Ái M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; anh Nguyễn Quốc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Ái M và anh Nguyễn Quốc L kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang (nay là Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh An Giang) vào ngày 14/12/2021 đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị M có yêu cầu ly hôn, anh L không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị M. Do đó, cho thấy trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, quan hệ hôn nhân đã không còn tồn tại, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị M, cho chị M được ly hôn anh L.

[3] Về con chung: Xét thấy, cháu Nguyễn Hữu Đ đang do chị M nuôi dưỡng, anh L không có ý kiến. Cháu Đ có nguyện vọng sống cùng chị M. Do đó, giao cháu Đ cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng chị M không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Chị M xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị M phải chịu theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Ái M, cho chị Trần Ái M được ly hôn anh Nguyễn Quốc L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao cháu Nguyễn Hữu Đ (nam), sinh ngày 20/4/2018 cho chị Trần Ái M được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Nguyễn Quốc L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Ái M phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000271 ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau; chị M đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị M, anh L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng GD, KT và THATAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 4 – Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã Kiên Lương;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Biện Thị Nhung

